

Số: /BC-UBND

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri trước kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2016-2021**

UBND tỉnh báo cáo trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2016-2021 thuộc thẩm quyền giải quyết như sau:

#### **I. Lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn**

**1. Cử tri các địa phương tiếp tục đề nghị tỉnh có cơ chế hỗ trợ: kiên cố hóa kênh mương, kinh phí xây dựng NTM nâng cao; hỗ trợ dự án đường tưới nước đã được quy hoạch; kinh phí nạo vét, nâng cấp hệ thống kênh mương và các hộ chăn nuôi bị bệnh dịch năm 2019....**

##### **1.1.Cử tri đề nghị hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương**

UBND tỉnh đã ban hành Đề án “Kiên cố hóa hệ thống kênh tưới trên địa bàn tỉnh Hải Dương giai đoạn 2013-2020”. Theo chính sách của Đề án, việc đầu tư, hỗ trợ kiên cố hóa kênh tưới được thực hiện theo 2 hình thức:

- Kênh tưới do Nhà nước quản lý và làm chủ đầu tư được ngân sách tỉnh đầu tư 100% kinh phí thực hiện.

- Kênh tưới do địa phương quản lý và làm chủ đầu tư được ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% kinh phí và địa phương bố trí 50% kinh phí. Tuy nhiên, do ngân sách tỉnh chưa bố trí được nguồn vốn để đầu tư hỗ trợ.

Trong thời gian tới, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, nếu cân đối được nguồn kinh phí thì sẽ tiếp tục hỗ trợ cho các vùng, các dự án kiên cố hóa kênh tưới.

##### **1.2.Cử tri đề nghị hỗ trợ kinh phí xây dựng Nông thôn mới nâng cao**

Hiện nay, Bộ tiêu chí Quốc gia về Nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 đã hết hiệu lực (hết hiệu lực từ ngày 31/12/2020). Giao Sở Nông nghiệp và PTNT và Văn phòng điều phối NTM của tỉnh sẽ tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các chính sách tiếp tục hỗ trợ cho xây dựng NTM nâng cao, NTM

kiểu mẫu khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2021 – 2025; Bộ tiêu chí về xã, huyện, tỉnh NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu và chỉ đạo các địa phương triển khai thực hiện.

### **1.3.Cử tri đề nghị hỗ trợ hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước**

Thời gian qua, tranh thủ từ nhiều nguồn vốn, tỉnh đã đầu tư hỗ trợ được một số dự án tưới bằng trạm bơm và đường ống áp lực phục vụ sản xuất vùng chuyên canh rau màu tập trung, như: Phạm Kha, Lam Sơn, Hùng Sơn, thị trấn Thanh Miện (huyện Thanh Miện); Đức Chính (huyện Cẩm Giàng), Nhân Huệ (Chí Linh), Bạch Đằng, Thất Hùng, Hiến Thành, Thái Thịnh (Kinh Môn),... Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục rà soát và tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, nếu cân đối được nguồn kinh phí thì sẽ tiếp tục hỗ trợ cho các vùng, các dự án tưới tiết kiệm nước mang lại hiệu quả cao.

### **1.4.Cử tri đề nghị hỗ trợ kinh phí nạo vét, nâng cấp kênh mương**

Nạo vét, nâng cấp kênh mương là công việc thuộc nội dung bảo trì công trình thủy lợi do các đơn vị khai thác công trình thủy lợi thực hiện. Nguồn kinh phí cho thực hiện nội dung này được cấp từ nguồn kinh phí hỗ trợ giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi. Tuy nhiên, thời gian qua UBND tỉnh đã có bố trí kinh phí từ ngân sách tỉnh và tranh thủ các nguồn vốn của Trung ương để đầu tư, hỗ trợ thêm cho việc nạo vét, nâng cấp hệ thống kênh mương. Thời gian tới, UBND tỉnh sẽ xem xét, nếu cân đối được nguồn kinh phí thì sẽ tiếp tục đầu tư, hỗ trợ thêm cho các địa phương.

### **1.5.Cử tri đề nghị hỗ trợ các hộ chăn nuôi bị dịch bệnh năm 2019**

Việc hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu phi năm 2019 đã được UBND tỉnh thực hiện hỗ trợ theo đúng Quy định của Thủ tướng Chính phủ. Ngân sách nhà nước đã hỗ trợ cho người chăn nuôi bị thiệt hại do bệnh Dịch tả lợn Châu phi năm 2019 là: 887.552.851.000 đồng, bao gồm kinh phí cho người chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy là: 887.024.351.000 đồng và kinh phí cho cơ sở chăn nuôi lợn ông bà là: 528.500.000 đồng. Ngoài việc hỗ trợ trực tiếp cho người chăn nuôi có lợn bị tiêu hủy, UBND tỉnh tiếp tục có các chính sách hỗ trợ người chăn nuôi như:

- Hỗ trợ cho tất cả các hộ chăn nuôi vắc xin phòng bệnh Lở mồm long móng, Tai xanh cho đàn lợn nái, đực giống và Dịch tả lợn cổ điển, Tụ
- Dấu cho đàn lợn...để phòng bệnh cho đàn lợn.

- Năm 2020, UBND tỉnh đã quyết định hỗ trợ 100% giá trị liệu tinh lợn đực giống cho các hộ chăn nuôi lợn nái có từ 10 con trở xuống, mức hỗ trợ 05 liều/nái/năm.

- Năm 2021, UBND tỉnh đã quyết định hỗ trợ 100% giá trị liệu tinh lợn đực giống trong 6 tháng đầu năm 2021 cho tất cả các hộ chăn nuôi (trừ các hộ chăn nuôi gia công), mức hỗ trợ 05 liều/nái/năm. Như vậy, thời gian vừa qua tỉnh đã quan tâm, có nhiều chính sách hỗ trợ cho phát triển sản xuất nông nghiệp, trong đó có lĩnh vực chăn nuôi lợn.

**2. Cử tri một số xã thuộc huyện Thanh Miện đề nghị tỉnh xem xét hỗ trợ 50% kinh phí còn lại do thiệt hại thiên tai năm 2018; có chính sách hỗ trợ các hộ dân mua lại ruộng làm nhà màng, nhà lưới để phát triển sản xuất. Cử tri xã Chi Lăng Nam đề nghị tỉnh có cơ chế đặc thù hỗ trợ những xã đăng ký xây dựng nông thôn mới nâng cao và cử tri xã Hồng Phong đề nghị nâng cấp hệ thống bơm tự động tại Trạm bơm tiêu úng Mỹ Động.**

**2.1. Cử tri một số xã thuộc huyện Thanh Miện đề nghị tỉnh xem xét hỗ trợ 50% kinh phí còn lại do thiệt hại thiên tai năm 2018**

Để khắc phục hậu quả thiên tai và khôi phục sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại do thiên tai gây ra năm 2018, UBND tỉnh đã Quyết định trích kinh phí từ Quỹ phòng, chống thiên tai của tỉnh hỗ trợ cho huyện Thanh Miện 50% tổng kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai là 735 triệu đồng. Việc hỗ trợ thiệt hại do thiên tai gây ra đã được Sở Nông nghiệp và PTNT, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh thực hiện đúng, đủ theo quyết định của UBND tỉnh. Việc hỗ trợ 50% kinh phí còn lại, tại Quyết định 945/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh đã giao UBND các huyện, thành phố, thị xã tạm ứng từ nguồn dự phòng để kịp thời hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và yêu cầu các huyện, thành phố, thị xã thực hiện báo cáo quyết toán kinh phí gửi về Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh trước ngày 30/3/2019 để thẩm định gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ ngân sách địa phương. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh cũng đã ban hành công văn số 18/PCTT&TKCN ngày 26/3/2019 hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện việc giải ngân nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai và khôi phục sản xuất nông nghiệp do thiên tai gây ra năm 2018. Tuy nhiên, đến thời điểm 30/3/2019, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh không nhận được báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ thiệt hại của huyện Thanh Miện để tổng hợp. Do vậy, không có cơ sở để Sở Tài chính trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính hỗ trợ theo quy định.

## **2.2.Cử tri đề nghị hỗ trợ các hộ dân mua lại ruộng làm nhà màng, nhà lưới để phát triển sản xuất**

Hiện nay việc người dân tập trung, tích tụ ruộng đất để phát triển sản xuất nông nghiệp nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao (trong đó có nhà màng, nhà lưới) được nhà nước khuyến khích và có cơ chế hỗ trợ. Kiến nghị của cử tri đưa ra chưa thể hiện rõ được mong muốn tỉnh có chính sách hỗ trợ các hộ dân mua lại ruộng về nội dung gì: về thủ tục hay về kinh phí.

- Hỗ trợ về thủ tục: Đã được quy định rất rõ tại Luật đất đai và Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật đất đai.

- Hỗ trợ kinh phí: Hiện nay, các chính sách của Trung ương và tỉnh Hải Dương chưa có cơ chế hỗ trợ các tổ chức, cá nhân mua ruộng đất. Còn đối với các tổ chức, cá nhân thuê đất nông nghiệp để tổ chức sản xuất theo hình thức tập trung đã được Trung ương và tỉnh ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ. Cụ thể:

- Chính phủ đã ban hành Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Tỉnh Hải Dương đã ban hành chính sách hỗ trợ thuê đất để sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn với mức hỗ trợ 5 triệu đồng/ha/năm trong 2 năm đầu, tính từ khi thuê đất giai đoạn 2016 – 2020. Thời gian tới, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ người chăn nuôi, hỗ trợ sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ... trong giai đoạn 2021-2025 thông qua Đề án “Phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

## **2.3.Cử tri xã Hồng Phong huyện Thanh Miện đề nghị nâng cấp hệ thống bơm tự động tại Trạm bơm tiêu úng My Động**

Trạm bơm My Động do Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Bắc Hưng Hải trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý khai thác, có nhiệm vụ tiêu úng cho 2.420ha của huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương và 857ha của huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Năm 2010, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phê duyệt dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống đầu mối trạm bơm My Động và giao Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Hưng Hải làm chủ đầu tư; các hạng mục chính của dự án gồm cải tạo 3 khu đầu mối, xây dựng cống Thanh Giang trên kênh Đại Phú giang và cống Hội Yên trên kênh T6-5 My Động. Dự án đã hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng từ năm 2016. Sau đó, ngành giao thông đã

kết hợp xây dựng công điều tiết dưới quốc lộ 38B (đoạn đường tránh thị trấn Thanh Miện) và cống Vàng Xá (Phù Cừ - Hưng Yên) bổ sung hệ thống điều tiết để phân lưu giữa lưu vực tiêu trạm bơm My Động và trạm bơm La Tiến (Hưng Yên). Như vậy, công trình đầu mối và các cống điều tiết phân lưu thuộc hệ thống trạm bơm My Động đã cơ bản được đầu tư xây dựng hoàn thiện. Trạm bơm My Động đã chủ động phục vụ tiêu úng cho toàn bộ diện tích lưu vực, phát huy hiệu quả.

**3. Cử tri huyện Ninh Giang đề nghị tỉnh xem xét, cơ cấu tổ chức lại bộ máy HTX để đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu quả; quan tâm hỗ trợ máy móc cho các HTX Dịch vụ nông nghiệp để phát triển sản xuất, hạn chế tình trạng bỏ ruộng hoang hóa.**

Theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012, Hợp tác xã quyết định tổ chức quản lý và hoạt động của hợp tác xã. Đến nay 100% số hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Hải Dương đã được chuyển đổi, đăng ký lại hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và đã có rất nhiều hợp tác xã hoạt động có hiệu quả (riêng số hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả đạt tỷ lệ gần 60%). Kinh nghiệm thực tế trong giai đoạn vừa qua, để phát triển mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, bên cạnh sự quan tâm hỗ trợ của nhà nước, các hợp tác xã phải tự nâng cao năng lực quản lý, năng lực tài chính, thay đổi cách nghĩ, cách làm, thực sự hoạt động theo nguyên tắc tự lực, tự chịu trách nhiệm, tích cực tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại để thúc đẩy sự liên kết xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh. Trong những năm qua, tỉnh Hải Dương đã triển khai thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã nông nghiệp, trong đó đã hỗ trợ hàng chục tỷ đồng xây dựng kết cấu hạ tầng một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung. Trong thời gian tới, tỉnh Hải Dương sẽ tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp trong việc đẩy mạnh tích tụ, tập trung ruộng đất, phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ quy mô lớn nhằm gia tăng giá trị sản xuất nông nghiệp, tăng thu nhập cho người nông dân, để người nông dân gắn bó với đồng ruộng, hạn chế tình trạng bỏ ruộng hoang hóa.

## **II. Lĩnh vực công nghiệp, đầu tư, giao thông, xây dựng**

**1. Cử tri Thành phố Hải Dương phản ánh việc bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng thuộc dự án đường 62m giai đoạn 02, dự án khu đô thị phía Nam thành phố Hải Dương để kéo dài, chế độ hỗ trợ thêm của doanh nghiệp thiếu thống nhất.**

### **1.1. Quá trình triển khai thực hiện dự án**

### **a) Dự án đường 62m kéo dài (giai đoạn 2)**

Dự án 62m kéo dài (giai đoạn 2) được UBND tỉnh giao cho Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông làm chủ đầu tư tại Quyết định 569/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2012. UBND tỉnh Hải Dương đã chỉ đạo UBND huyện Gia Lộc triển khai công tác GPMB từ tháng 9 năm 2013, hoàn thành GPMB năm 2017. Đến nay, toàn bộ tuyến đường 62m kéo dài (giai đoạn 2) đã được bàn giao và đi vào sử dụng.

### **b) Dự án Khu đô thị mới phía Nam TP Hải Dương (phân khu 2)**

Dự án Khu đô thị mới phía Nam, thành phố Hải Dương được chia làm 02 giai đoạn như sau:

#### **- Giai đoạn 1**

Gồm các phân khu A, B, C, D có tổng diện tích 77,6 ha thuộc 02 xã Liên Hồng và Gia Xuyên:

\* Đối với xã Liên Hồng:

+ Đất nông nghiệp: Đã hoàn thành 100% công tác GPMB.

+ Đất phi nông nghiệp: Còn 11 hộ gia đình có đất ở và 100 ngôi mộ chưa di chuyển do các hộ dân chưa đồng thuận với đơn giá bồi thường, hỗ trợ.

\* Đối với xã Gia Xuyên:

+ Đất nông nghiệp: Còn vướng mắc 01 hộ dân với diện tích 636,0 m<sup>2</sup>, gia đình đã xây dựng nhà ở kiên cố và không hợp tác với Hội đồng GPMB huyện Gia Lộc. Hiện Chủ đầu tư đang xây dựng phương án điều chỉnh Quy hoạch nên Ban GPMB thành phố chưa lập phương án bồi thường, hỗ trợ do chưa có diện tích thu hồi chính xác.

+ Đất phi nông nghiệp: Còn 63 hộ dân với diện tích 7.938,7m<sup>2</sup>. Hiện Chủ đầu tư đang xây dựng phương án điều chỉnh Quy hoạch nên Ban GPMB thành phố chưa triển khai công tác GPMB.

#### **- Giai đoạn 2:**

Gồm các phân khu E, F, G, H, I có tổng diện tích 116,2ha thuộc địa phận thành phố Hải Dương và huyện Gia Lộc, trong đó diện tích thuộc thành phố Hải Dương là **82,94ha** gồm các phân khu.

#### **+ Phân khu E**

Diện tích thu hồi đất của phân khu E là 22,8 ha của 276 hộ gia đình, trong đó đất nông nghiệp giao 03 là 19,7ha, đất công điền là 1,7ha còn lại là các loại

đất khác. Trong năm 2019, Hội đồng GPMB huyện Gia Lộc đã thực hiện bồi thường GPMB chi trả tiền cho 127 hộ với diện tích 8,5 ha. Còn lại 149 hộ, Ban GPMB thành phố đã và đang phối hợp UBND xã Liên Hồng triển khai công tác GPMB, cụ thể như sau:

- Đã tổ chức kiểm kê được 147/149 hộ, trong đó UBND thành phố ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ được 86 hộ (trong số này có 68 hộ đã nhận tiền, ký Biên bản bàn giao mặt bằng. Còn lại 18 hộ chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ).

- Hiện nay còn 02/149 hộ không chấp hành kiểm đếm, Ban GPMB đã hoàn thiện hồ sơ trình phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND thành phố ban hành Quyết định cưỡng chế thực hiện Quyết định kiểm kê bắt buộc.

#### **+ Phân khu F, G, H, I thuộc xã Liên Hồng**

Đối với diện tích còn lại của phân khu Ban GPMB đang phối hợp với UBND xã Liên Hồng tổ chức kiểm đếm cây đào trên đất của các hộ dân.

#### **1.2. Đối với chế độ hỗ trợ thêm của Doanh nghiệp không thống nhất**

Ngày 01/12/2019 các xã Liên Hồng, Gia Xuyên đã sáp nhập về thành phố Hải Dương, UBND huyện Gia Lộc bàn giao cho UBND thành phố tiếp tục thực hiện công tác GPMB dự án Khu đô thị mới phía Nam, thành phố Hải Dương. Để tiến hành công tác GPMB, Ban GPMB thành phố đã tiến hành tiếp nhận hồ sơ, đồng thời kiểm tra, rà soát quá trình thực hiện dự án trước đây như sau:

Theo báo cáo của chủ đầu tư, tại giai đoạn 1 của dự án (phần diện tích do UBND huyện Gia Lộc thực hiện GPMB), chủ đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông có cơ chế hỗ trợ các hộ dân có đất nông nghiệp bị thu hồi thuộc hai dự án đường 62m kéo dài ( giai đoạn 2) và khu đô thị mới phía Nam thành phố (phân khu 2) được mua 1 lô đất ở tại dự án với giá ưu đãi giảm 10% so với đơn giá thu tiền sử dụng đất của UBND tỉnh Hải Dương. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai do có nhiều hộ dân xin chia tách diện tích đất nông nghiệp để được mua nhiều lô đất, hưởng lợi từ cơ chế hỗ trợ của nhà đầu tư, dẫn đến việc không có đủ quỹ đất để bố trí cho các hộ dân. Vì lý do trên, ngày 07/8/2017, Công ty Cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông có văn bản số 469/TĐ-CNHD gửi UBND huyện Gia Lộc, Hội đồng bồi thường GPMB huyện Gia Lộc về việc chấm dứt cơ chế hỗ trợ mua lô đất với giá ưu đãi đối với giai đoạn 2, Dự án Khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương (phân khu 2).

Việc hỗ trợ người dân được mua các lô đất với giá ưu đãi là cơ chế riêng của nhà đầu tư, nằm ngoài các quy định nhà nước khi thu hồi đất.

Sau khi nhận bàn giao từ UBND huyện Gia Lộc, UBND thành phố đã chỉ đạo Ban GPMB tiếp tục triển khai công tác GPMB, thực hiện theo đúng các quy định khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Dương. Ban GPMB đã nhiều lần tổ chức họp để phổ biến chế độ chính sách, tuyên truyền, đối thoại với các hộ dân chấp hành chủ trương thu hồi đất, đồng thời khẳng định cơ chế hỗ trợ mua lô đất của nhà đầu tư với giá ưu đãi của dự án này là không đúng với quy định của pháp luật. Vì dự án Khu đô thị mới phía Nam thành phố Hải Dương là dự án nhà nước thu hồi đất theo Điều 62, Luật đất đai năm 2013. Và đối với các hộ gia đình sử dụng đất nông nghiệp thuộc diện GPMB dự án không nằm trong diện được tái định cư theo quy định tại Điều 6, Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Để đảm bảo tính công bằng cho người dân thuộc diện GPMB trên địa bàn thành phố Hải Dương, Ban GPMB thành phố đã thực hiện đầy đủ các bước theo trình tự, thủ tục thu hồi đất; đơn giá bồi thường, hỗ trợ được áp dụng theo đúng quy định của pháp luật.

**2. Đề nghị tỉnh quan tâm, phân bổ kinh phí từ nguồn thu hồi đất thuộc dự án khu đô thị phía Nam thành phố ( Nguồn của thành phố cân đối hỗ trợ xã từ thu tiền sử dụng đất khu đô thị mới phía nam thành phố Hải Dương) cho xã Liên Hồng trả nợ xây dựng cơ bản.**

Qua kiểm tra hồ sơ dự án Khu Đô thị mới phía Nam thành phố được thu hồi giải phóng mặt bằng từ năm 2012, diện tích 150ha, nhà đầu tư là Công ty cổ phần đầu tư bất động sản Thành Đông đã nộp tiền sử dụng đất tháng 6/2019 là 80.468.927.000 đồng. Thời điểm này, xã Liên Hồng chưa sáp nhập về thành phố nên số tiền trên được điều tiết cho ngân sách tỉnh và ngân sách huyện Gia Lộc. Trong năm 2018, ngân sách tỉnh đã hỗ trợ xã Liên Hồng trả nợ xây dựng cơ bản số tiền là 5 tỷ đồng, năm 2019 xã hoàn thành về đích nông thôn mới.

Năm 2020, công ty tiếp tục nộp tiền sử dụng đất là 18.754.125.000 đồng vào ngân sách thành phố. Để hoàn thành tiêu chí về nợ xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới, UBND thành phố đã thực hiện cấp kinh phí hỗ trợ UBND xã Liên Hồng với tổng số tiền là 12.645.979.000 đồng để thực hiện trả nợ xây dựng cơ bản các công trình trên địa bàn xã.

Để tiếp tục thanh toán số nợ xây dựng cơ bản các công trình trên địa bàn xã, yêu cầu UBND xã Liên Hồng khẩn trương hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành, đồng thời thực hiện xử lý đất dôi dư, xen kẹt, triển khai đấu giá tại các điểm dân cư trên địa bàn, tạo nguồn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản của xã.



**3. Cử tri một số huyện, thị xã, thành phố đề nghị tỉnh xem xét, quan tâm đầu tư xây dựng, nâng cấp một số tuyến đường, cầu do xuống cấp, nhỏ hẹp ảnh hưởng đến việc đi lại của nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, đó là: xây dựng bến phà từ xã Hoàn Sơn (Kinh Môn) sang thị xã Đông Triều (Quảng Ninh); tuyến đường từ đường 392B đến thôn Quang Trung (xã Hồng Phong – huyện Thanh Miện); làm cầu giao cắt giữa đường sắt KDC Tường và đường 398 vào đền thờ thầy Chu Văn An, xây dựng hầm chui đường sắt, nâng cấp, mở rộng tuyến đường 398 vào khu di tích đền thờ Chu Văn An, mở rộng tuyến đường từ Quốc lộ 18 đi đền Quốc Phụ (thành phố Chí Linh); mở rộng cầu Hợp Thanh để phát huy hiệu quả hoạt động của cầu Quang Thanh – huyện Thanh Hà; mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 396, nâng cấp cống Kênh, thôn Tam Tập, xã Tân Phong – huyện Ninh Giang.**

### **3.1. Đề nghị tỉnh xem xét, quan tâm đầu tư xây dựng bến phà xã Hoàn Sơn sang thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh**

Theo quy định tại Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lối chở hành khách và xe ô tô: *“Đối với bến phà phải đáp ứng các yêu cầu, điều kiện như: được cơ quan có thẩm quyền thành lập và cấp phép hoạt động; điều kiện mặt bến đáp ứng yêu cầu xe quay đầu, lùi xuống và tiến lên; đường dẫn vào bến phải đủ rộng đảm bảo cho hai xe ô tô đi ngược chiều (hai làn xe); đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, ....”*

Tuy nhiên, điều kiện phát triển kinh tế xã hội của xã Hoàn Sơn và điều kiện hạ tầng giao thông trên địa bàn xã chưa phù hợp và chưa đáp ứng các yêu cầu đầu tư xây dựng bến phà xã Hoàn Sơn sang thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tại thời điểm hiện nay.

Hiện trên địa bàn xã Hoàn Sơn đã có 02 bến khách ngang sông để vận chuyển kết nối lưu thông giữa xã Hoàn Sơn đi phường Thất Hùng và đi sang thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, yêu cầu UBND xã Hoàn Sơn làm việc với chủ bến khách ngang sông khảo sát, nghiên cứu nhu cầu thực tế để đầu tư phà một lối phục vụ nhu cầu đi lại, lưu thông hàng hóa từ xã Hoàn Sơn đi sang thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

**3.2. Tuyến đường từ đường tỉnh 392B đến thôn Quang Trung (xã Hồng Phong – huyện Thanh Miện)** đây là tuyến đường do địa phương quản lý, theo phân cấp, yêu cầu UBND huyện Thanh Miện và UBND xã Hồng Phong chủ động cải tạo, sửa chữa đảm bảo an toàn giao thông phục vụ đi lại của nhân dân.

**3.3. Việc xây dựng cầu giao cắt giữa đường sắt với đường tỉnh 398 thuộc Khu dân cư Tường và nâng cấp, mở rộng tuyến đường tỉnh 398 vào khu di tích tích đền thờ Chu Văn An:** Do nguồn vốn dành cho đầu tư xây dựng giao thông trên địa bàn tỉnh còn hạn chế; hiện nay, Tỉnh đang tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm, các công trình liên quan đến an toàn giao thông; do vậy việc cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 398 và xây dựng cầu qua đường sắt sẽ xem xét trong thời gian tới.

**3.4. Việc mở rộng cầu Hợp Thanh**(*xây dựng thêm 01 đơn nguyên cầu dài 380m, rộng 10,5m*) nằm trong danh mục các dự án cấp thiết ưu tiên đề nghị đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn trong giai đoạn 2021 – 2025 thuộc Chương trình đầu tư nâng cấp mạng lưới đường tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng giai đoạn 2026 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3628/QĐ-UBND ngày 04/12/2020. Trong thời gian tới, giao Sở Giao thông vận tải tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện để phát huy hiệu quả của cầu Quang Thanh khi đưa vào khai thác sử dụng.

### **3.5. Việc mở rộng đường tỉnh 396**

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh triển khai chuẩn bị đầu tư dự án Đường trục Đông - Tây, tỉnh Hải Dương; trong đó có đoạn từ Km0 – Km15+500 (*từ cầu Me đến ngã tư Tiêu Lâm*) cải tạo mở rộng mặt đường đạt quy mô đường cấp III đồng bằng ( $B_m = 11m$ ,  $B_n = 12m$ ). Đoạn còn lại từ Km15+500 – Km19+500 (*từ ngã tư Tiêu Lâm đến Đảo Cò*), Sở Giao thông vận tải thường xuyên duy tu bảo dưỡng đảm bảo mặt đường êm thuận, an toàn, thông suốt.

### **3.6. Việc nâng cấp cống Kênh, thôn Tam Tập, xã Tân Phong – huyện Ninh Giang**

Sau khi tiếp nhận ý kiến của cử tri, UBND tỉnh đã giao UBND huyện kiểm tra, xác minh, kết quả cụ thể như sau:

Cống tiêu thoát nước kênh thôn Tam Tập, xã Tân Phong thuộc hệ thống trục kênh dẫn Cầu Vừng, kênh có nhiệm vụ dẫn nước tưới, tiêu từ sông Đại Phú Giang về kênh dẫn chính trạm bơm Xuyên Hử, cống có nhiệm vụ tiêu thoát nước phục vụ sản xuất và dân sinh cho nhân dân thôn Tam Tập xã Tân Phong. Qua kiểm tra hiện trạng, Cống được xây dựng đã nhiều năm (*từ những thập niên 60- 70 thế kỷ XX*) qua quá trình khai thác sử dụng cống đã xuống cấp, hiện tại về phía thượng lưu, hạ lưu của cống bùn đất đã bồi lắng cao, làm ảnh hưởng đến việc tiêu thoát nước; bên cạnh đó do mặt cống là đường giao thông phục vụ dân sinh hiện có diện tích nhỏ, hẹp, hiện tại người dân có nhu cầu mở rộng mặt cống

và mặt đường giao thông để đảm bảo phục vụ lưu thông cho các phương tiện đi qua thôn Tam Tập, xã Tân Phong, huyện Ninh Giang. Tiếp thu ý kiến của cử tri, trong thời gian tới, giao UBND huyện Ninh Giang chỉ đạo Xí nghiệp KTCT Thủy lợi huyện bố trí nguồn kinh phí tu sửa cống và cho nạo vét phía thượng lưu và hạ lưu cống để đảm bảo cho việc tiêu thoát nước của thôn Tam Tập xã Tân Phong; đồng thời chỉ đạo các ngành chức năng của huyện khảo sát, nghiên cứu phương án mở rộng mặt đường giao thông tại vị trí qua cống tiêu thoát nước kênh thôn Tam Tập, xã Tân Phong, qua đó đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân.

### **III. Lĩnh vực đất đai, tài nguyên và môi trường**

**1. Cử tri thị xã Kinh Môn phản ánh, đồng thời đề nghị tỉnh tiếp tục có biện pháp, chỉ đạo giải quyết một số nội dung: việc bán đất sản xuất cho người dân làm đất ở tại Xí nghiệp Vạn Chánh (thuộc Công ty Duyên Hải – Quân khu 3); Bãi Láng – phường Phú Thứ do công ty Bình Minh khai thác nhưng chưa bồi hoàn đất để người dân canh tác. Dự án đổi đất lấy công trình (trạm y tế, nhà văn hóa, sân vận động, trường mầm non... ) của Công ty Đức Dương thuộc phường Minh Tân thực hiện từ năm 2004 đến năm 2010 nhưng đến nay mới hoàn thành được một số công trình, yêu cầu công ty đẩy nhanh tiến độ. Việc khai thác đá của Công ty Hoàng An – phường Phú Thứ chưa đảm bảo an toàn gây nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của người dân.**

**1.1. Đề nghị tiếp tục có biện pháp, chỉ đạo giải quyết nội dung bán đất sản xuất cho người dân làm đất ở tại Xí nghiệp Vạn Chánh (thuộc Công ty Duyên Hải - Quân khu 3)**

Trong quá trình quản lý sử dụng đất, Xí nghiệp Vạn chánh đã có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai. UBND thị xã Kinh Môn đã báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Quân khu 3 về việc sử dụng đất của Xí nghiệp Vạn Chánh.

Ngày 30/5/2018, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định xử phạt vi phạm hành chính về đất đai đối với Xí nghiệp Vạn Chánh chi nhánh Công ty Duyên Hải do hành vi vi phạm hành chính tự ý chuyển mục đích sử dụng 11.765m<sup>2</sup> đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở mà không được cấp có thẩm quyền cho phép tại Quyết định số 15/QĐ-XPVPHC. Tổng số tiền xử phạt: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng). Trong đó yêu cầu Xí nghiệp Vạn Chánh chi nhánh Công ty TNHH MTV Duyên Hải lập, hoàn thiện

hồ sơ báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét quyết định việc chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đã vi phạm theo quy định.

Tháng 5/2021, UBND thị xã Kinh Môn đã phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Hải Dương làm việc với Tổng công ty Duyên Hải về việc xử lý vướng mắc liên quan đến nhà, đất tại một số doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn theo văn bản số 850/CKT-KSV ngày 11/5/2021 của Cục kinh tế/Bộ quốc phòng. Ngày 08/6/2021, Tổng công ty Duyên Hải đã thuê Công ty CPTV và XD Xuân Thành để tổ chức đo đạc, xác định hiện trạng diện tích đất khu gia đình và diện tích đất Quốc phòng còn lại để báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết.

### **1.2. Bãi Láng - phường Phú Thứ do Công ty Bình Minh khai thác nhưng chưa bồi hoàn đất để người dân canh tác**

UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường làm việc với phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Kinh Môn và UBND phường Phú Thứ. Kết quả làm việc cho thấy: Bãi Láng là khu vực Công ty Liên doanh công trình Hữu Nghị được cấp có thẩm quyền cho phép khai thác đá vôi tại mỏ Áng Sơn, diện tích 6,2 ha theo Quyết định số 1036/QĐ/QLTN ngày 13/12/1994 của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương), sau đó được UBND tỉnh cấp, gia hạn tại các giấy phép khai thác số 5085/GP-UBND ngày 15/12/2004, số 4524/GP-UBND ngày 18/12/2007 và số 2665/GP-UBND ngày 07/10/2010. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 25/01/2014 cho Công ty Liên doanh công trình Hữu Nghị thuê 62.085 m<sup>2</sup> đất để tiếp tục khai thác đá vôi tại mỏ đá vôi Áng Sơn, thời hạn cho thuê đất đến ngày 07/10/2015. Sau khi có quyết định cho thuê đất, Công ty không ký hợp đồng thuê đất, không đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Ngày 28/5/2015, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1289/QĐ-UBND về việc chấp thuận Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư dịch vụ thương mại phía Bắc thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, theo đó diện tích 6,2 ha mỏ Áng Sơn nêu trên nằm trong diện tích Dự án Khu dân cư dịch vụ thương mại phía Bắc thị trấn Phú Thứ (*giai đoạn 1*).

Như vậy, nội dung phản ánh, đề nghị của cử tri về việc khai thác khoáng sản là đúng; còn nội dung chưa bồi hoàn đất để người dân canh tác thì không có cơ sở xem xét, giải quyết, vì diện tích này là diện tích núi đá vôi đã được khai thác từ năm 1994, đến nay diện tích này nằm trong diện tích được UBND tỉnh chấp thuận Dự án Khu dân cư dịch vụ thương mại phía Bắc thị trấn Phú Thứ (*giai đoạn 1*). Hiện Dự án đang triển khai thực hiện theo quy định.

**1.3. Dự án đổi đất lấy công trình (trạm y tế, nhà văn hóa, sân vận động, trường mầm non... ) của Công ty Đức Dương thuộc phường Minh Tân thực hiện từ năm 2004 đến năm 2010 nhưng đến nay mới hoàn thành được một số công trình, yêu cầu công ty đẩy nhanh tiến độ**

Công ty TNHH Đức Dương là nhà đầu tư được giao làm chủ đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư dịch vụ thương mại, văn hoá thể thao Minh Tân, thị xã Kinh Môn theo Quyết định số 595/QĐ-UB ngày 19/02/2004 của UBND tỉnh Hải Dương. Theo quy hoạch chi tiết xây dựng và dự án đã được phê duyệt, Công ty TNHH Đức Dương có trách nhiệm đầu tư xây dựng các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật theo đúng quy hoạch chi tiết xây dựng, thiết kế được duyệt và bàn giao lại cho chính quyền địa phương quản lý sau khi hoàn thành xây dựng; UBND huyện Kinh Môn là chủ đầu tư các hạng mục công trình trường học, công viên, nhà văn hóa, câu lạc bộ, bể bơi, trạm y tế từ nguồn thu sử dụng đất của dự án; thời gian xây dựng và hoàn thành: Năm 2004-2008.

Sau khi được giao làm chủ đầu tư dự án, Công ty TNHH Đức Dương đã khẩn trương hoàn thiện các thủ tục, tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật và đã hoàn thành đầu tư các hạng mục hạ tầng kỹ thuật trên phần diện tích đất đã được giao từ năm 2010. Đối với phần diện tích đất còn lại 4.627,5m<sup>2</sup> đến nay chưa giải phóng xong mặt bằng, UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND thị xã Kinh Môn, UBND phường Minh Tân sớm hoàn thành việc bồi thường GPMB và bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư, đồng thời yêu cầu nhà đầu tư tập trung nguồn lực để tổ chức thi công hoàn thành khối lượng còn lại trong năm 2021. Đối với hạng mục công trình trường học, công viên, nhà văn hóa, câu lạc bộ, bể bơi, trạm y tế, đến nay còn hạng mục nhà văn hóa chưa đầu tư. Đề nghị UBND thị xã Kinh Môn, UBND phường Minh Tân quan tâm bố trí vốn đầu tư xây dựng nhà văn hóa để phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân địa phương.

**1.4. Việc khai thác đá của Công ty Hoàng An - phường Phú Thứ chưa đảm bảo an toàn gây nguy hiểm đến tính mạng, tài sản của người dân**

Công ty TNHH Hoàng An được UBND tỉnh cho phép khai thác đá vôi làm VLXDĐT tại núi Thần theo Giấy phép khai thác khoáng sản (gia hạn lần 2) số 3023/GP-UBND ngày 21/8/2008, diện tích 0,916 ha, thời hạn 15 năm (hết hạn ngày 21/8/2023). Trong quá trình triển khai thực hiện giấy phép, Công ty TNHH Hoàng An đã thực hiện các thủ tục về khoáng sản, đất đai, môi trường và được Sở Công Thương cấp Giấy phép sử dụng VLNCN số 2276/GP-SCT ngày 28/12/2020.

Trong hoạt động nổ mìn, khai thác đá vôi theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 3023/GP-UBND ngày 21/8/2008 của UBND tỉnh, Công ty TNHH Hoàng An nhiều lần làm đá văng, bắn vào nhà, sân vườn của các hộ dân, trường mầm non, nhà văn hóa khu dân cư số 2, phường Phú Thứ gây bức xúc cho người dân quanh khu vực (*Báo cáo số 46/BC-UBND ngày 15/3/2021 của UBND thị xã Kinh Môn*). UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 913/UBND-VP ngày 09/3/2021 giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường, UBND thị xã Kinh Môn và các đơn vị liên quan kiểm tra, thống nhất giải quyết các nội dung đề nghị tại báo cáo số 46/BC-UBND, ngày 15/03/2021 của UBND thị xã Kinh Môn.

Ngày 26/3/2021, Sở Công Thương đã tổ chức buổi làm việc để kiểm tra, xác minh sự việc và lập biên bản vi phạm hành chính, ra Quyết định xử phạt số 01/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2021 về việc vi phạm hành chính về lĩnh vực VLNCN, tổng số tiền xử phạt VPHC là: 95.000.000 đồng (*Chín mươi lăm triệu đồng*); kèm theo hình thức xử phạt bổ sung là: Tước quyền sử dụng Giấy phép sử dụng VLNCN số 2276/GP-SCT do Sở Công Thương cấp ngày 28/12/2020, thời hạn tước quyền sử dụng 06 tháng (*kể từ ngày 26/03/2021 đến hết ngày 26/9/2021*). Đồng thời yêu cầu Công ty TNHH Hoàng An: Phối hợp với UBND phường Phú Thứ thực hiện ngay việc rà soát, bồi thường khắc phục hậu quả (*nếu có*), đảm bảo ổn định tình hình tại khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn trước khi thực hiện các bước công việc tiếp theo; cập nhật lại đầy đủ, chi tiết hiện trạng mỏ đá vôi núi Thần, trên bản đồ thể hiện chi tiết khoảng cách đến khu dân cư số 2, phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn; xây dựng lại Phương án nổ mìn thể hiện chi tiết quy trình công nghệ khai thác khoáng sản, sử dụng VLNCN đảm bảo theo đúng theo QCVN01:2019, báo cáo các cơ quan chức năng thẩm định, phê duyệt.

Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Công Thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND thị xã Kinh Môn, UBND phường Phú Thứ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, giám sát việc khắc phục các tồn tại và chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác đá vôi tại mỏ đá vôi tại mỏ Núi Thần của Công ty TNHH Hoàng An, xử lý nghiêm các vi phạm (*nếu có*) theo quy định của pháp luật hiện hành.

**2. Cử tri thị xã Kinh Môn, huyện Cẩm Giàng kiến nghị tỉnh có biện pháp đối với: tình trạng xả khí thải độc hại của Công ty Xuất nhập khẩu Đà Nẵng - phường Phạm Thái, ô nhiễm môi trường (*tiếng ồn, bụi, mùi khó chịu...*) của công ty Hòa Phát - phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn; ô nhiễm không khí, nguồn nước do doanh nghiệp xả thải khu vực xã Cẩm Đông, Cẩm Đoàn – huyện Cẩm Giàng gây ảnh hưởng đến sức khỏe và bức**

**xúc trong nhân dân; nhà máy chế biến thức ăn gia súc thuộc huyện An Lão – Hải Phòng gây ô nhiễm mùi làm ảnh hưởng môi trường khu dân cư giáp ranh thuộc địa phận huyện Thanh Hà.**

### **2.1. Kiến nghị của cử tri thị xã Kinh Môn về tình trạng xả khí thải độc hại của Công ty Cổ phần Kinh doanh chế biến hàng xuất nhập khẩu Đà Nẵng**

Dự án cơ sở sản xuất kinh doanh của Công ty được UBND tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 04121000714 ngày 22/01/2014 với ngành nghề sản xuất chính là muối  $\text{Na}_2\text{MoO}_3$  quy mô 500 tấn/năm, các sản phẩm phụ (*muối hỗn hợp và bã Niken*) quy mô 400 tấn/năm; kinh doanh vật liệu xây dựng như cát vàng, cát đen, đá,...

Quá trình hoạt động, Công ty thường xuyên được Tổng cục Môi trường, Sở Tài nguyên và môi trường kiểm tra việc chấp hành về bảo vệ môi trường. Gần đây nhất, vào tháng 10/2020 Tổng cục Môi trường đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành bảo vệ môi trường đối với Công ty và đã có Thông báo số 881/TB-TCMT ngày 17/12/2020 về việc thông báo kết quả kiểm tra đối với Công ty, theo đó Công ty cơ bản đã thực hiện đầu tư các công trình xử lý môi trường cũng như thực hiện các biện pháp để quản lý, xử lý chất thải phát sinh, kết quả quan trắc khí thải được Tổng cục Môi trường thực hiện lấy mẫu vào thời điểm kiểm tra cho thấy khí thải tại ống khói lò nung của Công ty các thông số đều đạt quy chuẩn môi trường cho phép. Tuy nhiên, Công ty còn tồn tại: Chưa được cấp giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Văn bản số 860/STNMT-CCBVMT ngày 18/5/2021 đôn đốc Công ty thực hiện kết luận của Tổng cục Môi trường trong việc khẩn trương hoàn thiện hồ sơ đề nghị xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường gửi cơ quan có thẩm quyền để được kiểm tra, xác nhận các công trình bảo vệ môi trường.

Trong thời gian tới, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp với UBND thị xã Kinh Môn, UBND phường Phạm Thái thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc khắc phục các tồn tại, cũng như việc chấp hành bảo vệ môi trường đối với Công ty.

### **2.2. Kiến nghị của cử tri thị xã Kinh Môn về tình trạng gây ô nhiễm môi trường (*tiếng ồn, bụi, mùi khó chịu...*) của Công ty Hòa Phát - phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn**

Công ty Cổ phần thép Hòa Phát Hải Dương đang triển khai hoạt động 02 dự án tại phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (*Dự án khu liên hiệp gang thép Hòa Phát và dự án Sản xuất than Coke, phát điện*).

Quá trình hoạt động, Công ty thường xuyên được Tổng cục Môi trường, Sở Tài nguyên và môi trường kiểm tra việc chấp hành về bảo vệ môi trường, qua đó Công ty đã cơ bản chấp hành nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, đã đầu tư các công trình bảo vệ môi trường phục vụ quá trình hoạt động sản xuất.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc xử lý môi trường đối với Công ty, Sở Tài nguyên và Môi trường đã hướng dẫn và yêu cầu Công ty thực hiện lắp đặt thiết bị quan trắc tự động cho các nguồn thải (*khí thải*) theo quy định.

Thực hiện hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường Công ty Cổ phần thép Hòa Phát Hải Dương đã tiến hành lắp thiết bị quan trắc tự động cho các nguồn khí thải và đã chuyên số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường từ đầu năm cho thấy các thông số về khí thải đều đạt quy chuẩn môi trường cho phép.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục phối hợp với UBND thị xã Kinh Môn và UBND phường Hiệp Sơn giám sát quá trình hoạt động của Công ty.

### **2.3. Kiến nghị của cử tri huyện Cẩm Giàng về tình trạng ô nhiễm không khí, nguồn nước do doanh nghiệp xả thải khu vực xã Cẩm Đông, Cẩm Đoài - huyện Cẩm Giàng**

Tiếp thu ý kiến của cử tri, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Cẩm Giàng thực hiện rà soát thông tin các doanh nghiệp trên địa bàn để có cơ sở tham mưu kiểm tra, xác minh, làm rõ và xử lý nghiêm các vi phạm (*nếu có*) theo quy định của pháp luật.

### **2.4. Kiến nghị về hoạt động của Nhà máy sản xuất cám nằm trên địa bàn huyện An Lão, Hải Phòng gây ô nhiễm mùi làm ảnh hưởng đến môi trường khu dân cư giáp ranh thuộc địa phận huyện Thanh Hà**

Tiếp nhận thông tin phản ánh, giao Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với UBND huyện Thanh Hà để thu thập thông tin cụ thể về Doanh nghiệp sản xuất cám theo phản ánh, làm cơ sở chuyển thông tin đề nghị UBND thành phố Hải Phòng xem xét, kiểm tra, xử lý, theo quy định.

### **3. Cử tri xã Hồng Phong – Thanh Miện đề nghị tỉnh xem xét chuyển mục đích sử dụng phần diện tích đất còn dư của dự án tái định cư để tạo điều kiện cho địa phương có nguồn kinh phí sử dụng.**



Tiếp thu ý kiến của cử tri, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND huyện Thanh Miện rà soát phân diện tích đất còn dư của dự án tái định cư, lập hồ sơ báo cáo UBND tỉnh để thực hiện đúng quy định và có văn bản trả lời cử tri.

#### **IV. Lĩnh vực văn hóa, xã hội**

**1. Cử tri thị xã Kinh Môn đề nghị tỉnh không cho khai thác đá trên núi Cúc Tiên, nơi đây có nhiều khảo cổ và là vùng đệm sinh thái cho quần thể khu di tích Quốc gia đặc biệt chùa Nhẫm Dương; cần quy hoạch, đầu tư kinh phí nâng cấp, tu sửa các hạng mục của quần thể di tích Quốc Gia đặc biệt (An Phụ - Kính Chủ - Nhẫm Dương; tu bổ đền Thiên Kỳ (*di tích cấp Quốc gia*) hiện đang xuống cấp nghiêm trọng. Đề nghị tỉnh xem xét, có cơ chế miễn phí qua cầu Đá Vách sang Mạo Khê (Quảng Ninh) cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị xã Kinh Môn.**

**1.1. Cử tri thị xã Kinh Môn đề nghị tỉnh không cho khai thác đá trên núi Cúc Tiên, nơi đây có nhiều khảo cổ và là vùng đệm sinh thái cho quần thể khu di tích Quốc gia đặc biệt chùa Nhẫm Dương**

Tại núi Cúc Tiên thuộc phường Duy Tân và phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh đã cấp 03 giấy phép khai thác khoáng sản, trong đó: Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 1037/GP-BTNMT ngày 06/5/2015, cho phép Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch khai thác đá sét làm nguyên liệu xi măng. UBND tỉnh cấp 02 giấy phép khai thác khoáng sản cho Xí nghiệp công nghiệp xây dựng số 1 (*01 Giấy phép đang thực hiện các thủ tục gia hạn và 01 Giấy phép đang lập hồ sơ đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản theo quy định*).

Việc Bộ Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh xem xét, cho phép các doanh nghiệp thăm dò, khai thác khoáng sản tại núi Cúc Tiên đã được UBND phường Duy Tân, UBND phường Tân Dân, UBND thị xã Kinh Môn, các sở, ngành liên quan xem xét, có ý kiến thống nhất ở từng thời kỳ, giai đoạn.

Theo báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khu vực núi Cúc Tiên thuộc phường Duy Tân và phường Tân Dân, thị xã Kinh Môn, không nằm trong khoanh vùng bảo vệ di tích của Quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhẫm Dương (*Quyết định số 2499/QĐ-TTg ngày 22/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ*), nhưng nằm gần khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích Hang chùa Mộ thuộc phường Tân Dân (di tích xếp hạng quốc gia).

Giấy phép khai thác khoáng sản số 1037/GP-BTNMT ngày 06/5/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch đang có hiệu lực. Do công tác đền bù giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn; chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng phát sinh chưa được Tổng công ty xi măng Việt Nam chấp thuận điều chỉnh Dự án nên Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch chậm triển khai xây dựng cơ bản mỏ theo quy định. Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đã có nhiều văn bản đôn đốc, yêu cầu Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch đẩy nhanh tiến độ xây dựng cơ bản mỏ để đưa mỏ vào khai thác.

Các giấy phép khai thác khoáng sản mà UBND tỉnh cấp cho Xí nghiệp công nghiệp xây dựng số 1 đã hết hạn; Xí nghiệp không được khai thác khoáng sản, phải thực hiện nghĩa vụ đóng cửa mỏ, cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định của pháp luật.

Do đó, nội dung cử tri đề nghị tỉnh không cho khai thác đá trên núi Cúc Tiên hiện chưa có cơ sở để xem xét, giải quyết.

## **1.2. Về việc lập quy hoạch và đầu tư kinh phí nâng cấp, tu sửa các hạng mục quần thể di tích quốc gia đặc biệt An Phụ - Kính Chủ - Nhãm Dương, thị xã Kinh Môn**

Sau khi quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhãm Dương, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương được Thủ tướng Chính phủ công nhận là di tích quốc gia đặc biệt. UBND tỉnh đã trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ tướng Chính phủ để lập quy hoạch tổng thể quần thể di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa. Đến cuối năm 2020, nhiệm vụ lập Quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (*Quyết định số 1977/QĐ-TTg ngày 03/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Trên cơ sở nhiệm vụ Quy hoạch tổng thể được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh đã giao UBND thị xã Kinh Môn làm chủ đầu tư, chủ trì phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai các bước lập quy hoạch. Đồng thời giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự toán kinh phí lập Quy hoạch (*dự kiến hoàn thiện trước ngày 20/6/2021*). Sau khi có kết quả thẩm định kinh phí, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khẩn trương phối hợp cùng các sở, ngành, đơn vị liên quan và UBND thị xã Kinh Môn hoàn thiện hồ sơ tham mưu cho UBND tỉnh đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể quần thể di tích làm cơ sở cho các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

- Quần thể di tích An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương sau khi được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND tỉnh Hải Dương và UBND thị xã Kinh Môn quan tâm đầu tư kinh phí hàng chục tỷ đồng để tu sửa cấp thiết và tôn tạo cảnh quan như:

Cải tạo môi trường, sửa chữa và xây dựng nhà vệ sinh, sửa mái Trung từ, xây dựng Nhà bia, tu sửa, phục chế phù điêu tại khu vực tượng đài Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn (*di tích đền Cao An Phụ*); cải tạo sân, tôn tạo am hóa vàng, xây dựng lan can đá (*di tích động Kính Chủ*); làm đường lên động Thánh Hóa, hang Tĩnh Niệm (*di tích chùa Nhâm Dương*)... Năm 2021, UBND thị xã Kinh Môn đang tiến hành lập hồ sơ đầu tư tôn tạo Nhà tạo soạn tại di tích đền Cao An Phụ. Sau khi Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt An Phụ - Kính Chủ - Nhâm Dương chính thức được thủ tướng Chính phủ phê duyệt, căn cứ vào mức độ xuống cấp của các hạng mục tại di tích để triển khai các dự án thành phần theo đúng quy định hiện hành.

### **1.3. Về việc tu bổ di tích đền Thiên Kỳ, xã Hoàn Sơn, thị xã Kinh Môn**

- Đền Thiên Kỳ, xã Hoàn Sơn, thị xã Kinh Môn đã được Phòng Văn hoá và Thông tin thị xã Kinh Môn lập danh sách đề nghị khảo sát, đánh giá tu bổ cấp thiết, chống xuống cấp di tích từ năm 2018. Căn cứ vào mức độ xuống cấp của di tích, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã hỗ trợ cho di tích đền Thiên Kỳ, xã Hoàn Sơn kinh phí là 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*). Nguồn kinh phí trên cùng với nguồn vốn đối ứng của địa phương đã được đầu tư tu bổ.

### **1.4. Đề nghị tỉnh xem xét, có cơ chế miễn phí qua cầu Đá Vách sang Mạo Khê (Quảng Ninh) cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thị xã Kinh Môn**

UBND tỉnh đã giao Sở Giao thông vận tải, chủ trì, phối hợp với UBND thị xã Kinh Môn rà soát các trường hợp bị ảnh hưởng trên địa bàn thị xã, lập phương án miễn giảm báo cáo UBND tỉnh xem xét, thỏa thuận với nhà đầu tư rà soát, tính toán lại thời gian hoàn vốn của dự án.

Ngày 11/9/2020, Sở GTVT đã phối hợp với Liên ngành làm việc với Nhà đầu tư rà soát, điều chỉnh hợp đồng, tính toán lại thời gian thu phí (*trên nguyên tắc giữ nguyên giá vé như hiện tại đến cuối vòng đời dự án (không tăng giá vé theo lộ trình trong hợp đồng đã ký), đồng thời tiếp tục giảm phí cho các phương tiện theo hình thức mua vé tháng, vé quý*) báo cáo và được UBND tỉnh chấp

thuận tại văn bản số 3919/UBND-VP ngày 26/10/2020: Thời gian thu phí còn lại của dự án là 9 năm 3 tháng 28 ngày (*tính từ ngày 01/01/2019*), tương ứng hết thời gian thu phí vào tháng 4/2028.

**2. Cử tri thành phố Chí Linh đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư quy hoạch tổng thể khuôn viên khu di tích lịch sử Quốc gia đền Quốc Phụ; khu di tích đền thờ thầy giáo Chu Văn An, đền thờ bà Nguyễn Thị Duệ và chùa Huyền Thiên; quan tâm hỗ trợ kinh phí đầu tư nâng cấp di tích đình, chùa của dân cư Kiệt Đoài, Kỳ Đặc – phường Văn An được công nhận di tích cấp tỉnh.**

**2.1. Cử tri thành phố Chí Linh đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư quy hoạch tổng thể khuôn viên khu di tích lịch sử quốc gia đền Quốc Phụ; khu di tích đền thờ Nhà giáo Chu Văn An, đền thờ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ và chùa Huyền Thiên, thành phố Chí Linh**

Đối với các di tích đền thờ Nhà giáo Chu Văn An, đền thờ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ, chùa Huyền Thiên thuộc vùng I (*vùng bảo tồn và khai thác đặc biệt*) theo Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 18/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể bảo tồn khu di tích lịch sử - văn hóa Côn Sơn - Kiếp Bạc gắn với phát triển du lịch, thị xã Chí Linh (*nay là thành phố Chí Linh*), tỉnh Hải Dương. Vì vậy, các di tích trên không cần lập quy hoạch tổng thể để tránh tình trạng chồng chéo giữa các quy hoạch.

Tại Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh quy định: *Quy hoạch di tích được lập cho một di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di tích quốc gia đặc biệt hoặc cụm di tích quốc gia, di tích cấp tỉnh tạo thành một quần thể phân bố trong cùng một khu vực địa lý, có mối quan hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ.* Căn cứ quy định trên, di tích đền Quốc Phụ, khu di tích đền thờ Nhà giáo Chu Văn An, đền thờ Tiến sĩ Nguyễn Thị Duệ và chùa Huyền Thiên là các di tích đơn lẻ, không có mối liên hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, khoa học, thẩm mỹ nên không cần thiết lập quy hoạch tổng thể chung để đảm bảo đúng theo quy định hiện hành. Các di tích nêu trên nếu xuống cấp, cần thiết phải tu bổ, tôn tạo các hạng mục, chỉ cần lập mặt bằng tổng thể và hồ sơ tu bổ, tôn tạo theo quy định của Luật Di sản văn hóa và Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

## **2.2. Trả lời ý kiến cử tri về việc quan tâm hỗ trợ đầu tư kinh phí nâng cấp di tích đình, chùa của khu dân cư Kiệt Đoàn, Kỳ Đặc, phường Văn An, TP Chí Linh**

Cụm di tích đình - nghề - chùa Kỳ Đặc và cụm di tích đình - chùa Kiệt Đoàn, phường Văn An, thành phố Chí Linh đã được xếp hạng là di tích cấp tỉnh. Qua khảo sát thực tế và phản ánh của phòng Văn hóa - Thông tin thành phố Chí Linh, các di tích nêu trên phần mái đã bị xuống cấp, có hiện tượng dột khi mưa lớn. Trước mắt, yêu cầu UBND phường Văn An và Ban quản lý di tích đình - nghề - chùa Kỳ Đặc, Ban quản lý di tích đình - chùa Kiệt Đoàn tạm thời gia cố, gia cường, chống dột bảo vệ di vật cổ vật trong nội tự di tích. Đồng thời triển khai ngay kế hoạch huy động nguồn kinh phí xã hội hóa tại địa phương cùng với nguồn hỗ trợ của tỉnh và UBND thành phố Chí Linh để tiến hành triển khai công tác tu sửa cấp thiết trong những năm tiếp theo.

Hiện tại, trong điều kiện nguồn kinh phí của nhà nước hỗ trợ cho công tác tu sửa cấp thiết di tích còn hạn chế, cần tập trung ưu tiên cho các di tích có giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc tiêu biểu đang trong tình trạng xuống cấp nghiêm trọng, cần được tu sửa cấp thiết ngay; trong khi nhu cầu di tích xuống cấp nghiêm trọng trên địa bàn tỉnh cần được tu sửa cấp thiết là rất lớn. Vì vậy, bên cạnh kinh phí nhà nước hỗ trợ một phần, các địa phương có di tích xuống cấp cần chủ động, tích cực, xác định nguồn kinh phí xã hội hoá là chủ yếu để tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích.

**3. Cử tri một số địa phương Chí Linh, Tứ Kỳ, Thanh Miện đề nghị tỉnh tiếp tục quan tâm, hỗ trợ cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa ở các thôn, khu dân cư; hỗ trợ kinh phí nâng cấp nhà văn hóa thôn, sân vận động, bể bơi; đồng thời xem xét, hỗ trợ kinh phí xây dựng thêm các phòng học cho các cấp học vì lượng học sinh ngày càng tăng.**

Việc hỗ trợ kinh phí cho cấp xã để xây dựng phòng học, sân thể thao xã, thị trấn, sân thể thao thôn, nhà văn hóa thôn khu dân cư trên địa bàn tỉnh hiện nay được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 17/12/2014 của UBND tỉnh Hải Dương. Hàng năm ngân sách tỉnh đã chủ động bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ theo quy định và có thể đánh giá cùng với nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, nguồn vốn hỗ trợ xây dựng phòng học, nhà văn hóa, sân vận động, bể bơi thôn, khu dân cư đã khuyến khích các địa phương đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trường học, các thiết chế văn hóa, thể thao tại cơ sở. Nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho

nhân dân tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội và góp phần xây dựng thành công nông thôn mới.

Tuy nhiên, do nhu cầu thực tiễn việc xây dựng mới phòng học, nhà văn hóa thôn, khu dân cư, sân vận động, bể bơi dưới cơ sở vẫn là cần thiết, số phòng học vẫn còn thiếu, một số thôn chưa xây mới nhà văn hóa, chưa có sân vận động, bể bơi (theo số liệu của sở Giáo dục đào tạo và sở Văn hóa thể thao và du lịch thì giai đoạn 2020-2025 cần phải xây dựng thêm 356 phòng học mầm non; 471 phòng học trung học cơ sở, 185 phòng học trung học phổ thông; 32 thôn chưa có nhà văn hóa được xây mới; 20 xã chưa có sân thể thao; toàn tỉnh mới có 22 ao bơi hợp vệ sinh, 42 bể bơi di động).

Để tiếp tục khuyến khích động viên cấp ủy, chính quyền địa phương cơ sở huy động nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất cho lĩnh vực giáo dục, văn hóa thể thao, hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới nâng cao, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, UBND tỉnh giao cho các sở chuyên ngành phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã nghiên cứu tham mưu với UBND tỉnh cơ chế hỗ trợ, giao sở Tài chính cân đối nguồn kinh phí đảm bảo phù hợp với khả năng ngân sách tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt trong thời gian sớm nhất.

## **V. Lĩnh vực chế độ, chính sách**

**1. Cử tri thị xã Kinh Môn phản ánh: chế độ đối với cựu thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến còn sống đã được giải quyết, những trường hợp đã mất đến nay chưa được quan tâm, đề nghị tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết.**

- Chế độ đối với cựu thanh niên xung phong: Việc giải quyết chế độ cho thanh niên xung phong đã từ trần, nếu đủ điều kiện, đề nghị thân nhân đối tượng liên hệ Sở LĐTB-XH tỉnh để được hướng dẫn giải quyết.

- Đối với dân công hỏa tuyến đã từ trần, nếu đủ điều kiện, đề nghị thân nhân đối tượng liên hệ Ban CHQS xã, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để được hướng dẫn giải quyết, theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 5, Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg.

**2. Cử tri huyện Tứ Kỳ đề nghị tỉnh tiếp tục xem xét, giải quyết chế độ cho các đối tượng được hưởng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi vi.**

Hiện nay, Bộ CHQS tỉnh vẫn tiếp tục tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng chế độ theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011. Đề nghị đối tượng (thân nhân đối tượng) nếu đủ điều kiện thì liên hệ với Ban CHQS cấp xã, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để được hướng dẫn giải quyết theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 7, Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg.

**3. Cử tri một số địa phương tiếp tục đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, người nghèo trên địa bàn. Bổ trí thêm Phó KDC đối với khu dân cư dưới 1000 dân đặc biệt là đối với các KDC mới sát nhập.**

**3.1. Cử tri một số địa phương tiếp tục đề nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ xây dựng nhà ở cho người có công, người nghèo trên địa bàn**

Chính sách hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26-4-2013 của Thủ tướng Chính phủ; hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015 theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg ngày 10-8-2015 của Thủ tướng Chính phủ đã hoàn thành, kết thúc việc hỗ trợ trong năm 2020.

Hiện tại, Bộ Xây dựng đang tổng kết, nghiên cứu xây dựng chính sách hỗ trợ nhà ở đối với người có công, hộ nghèo mới phù hợp với giai đoạn hiện nay. Sau khi các chính sách được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh sẽ giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tham mưu việc tổ chức triển khai thực hiện hỗ trợ trên địa bàn tỉnh.

**3.2. Bổ trí thêm Phó KDC đối với khu dân cư dưới 1000 dân đặc biệt là đối với các KDC mới sát nhập**

Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; ngày 30/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết số 18/2019/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2013 của UBND tỉnh Hải Dương về Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, khu dân cư. Tại khoản 2, Điều 1 Quyết số 18/2019/QĐ-UBND sửa đổi, bổ sung Điều 4 Quyết định số 16/2013/QĐ-UBND như sau:

**“Điều 4. Tổ chức của thôn, khu dân cư; phân loại thôn, khu dân cư**

1. Trưởng thôn, Trưởng khu dân cư: Mỗi thôn có Trưởng thôn; mỗi khu dân cư có Trưởng khu dân cư.

2. Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng khu dân cư:

- Thôn loại I có 01 Phó Trưởng thôn, khu dân cư loại I có 01 Phó Trưởng khu dân cư;

- Thôn loại II không bố trí Phó Trưởng thôn, khu dân cư loại II không bố trí Phó Trưởng khu dân cư.

Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng khu dân cư do Trưởng thôn, Trưởng khu dân cư lựa chọn sau khi thống nhất với Trưởng Ban công tác mặt trận thôn, khu dân cư; Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng khu dân cư.

### 3. Phân loại thôn, khu dân cư:

#### a) Thôn thuộc xã:

- Loại I: Từ 300 hộ gia đình trở lên;
- Loại II: Dưới 300 hộ gia đình.

#### b) Khu dân cư thuộc phường, thị trấn:

- Loại I: Từ 350 hộ gia đình trở lên;
- Loại II: Dưới 350 hộ gia đình.

Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ quy mô dân số theo hộ gia đình để phân loại thôn, khu dân cư trên địa bàn cấp xã, làm cơ sở bố trí Phó Trưởng thôn, Phó Trưởng khu dân cư theo đúng quy định của Bộ Nội vụ và UBND tỉnh.

## VI. An ninh trật tự, cải cách hành chính

**1. Cử tri thị xã Kinh Môn, huyện Kim Thành phản ánh đoạn đường quốc lộ 17B tình trạng xe quá khổ, quá tải chạy thường xuyên, đường đã xuống cấp nguy cơ tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho người dân khi tham gia giao thông trên tuyến đường này, đề nghị tỉnh chỉ đạo cơ quan chức năng xem xét, giải quyết.**

Việc phản ánh của cử tri thị xã Kinh Môn, huyện Kim Thành về tình trạng xe quá khổ, quá tải thường xuyên lưu thông trên QL17B đúng với thực trạng diễn ra. Để giải quyết vấn đề trên, UBND tỉnh giao Sở Giao thông vận tải tiếp tục chỉ đạo lực lượng Thanh tra Sở phối hợp với lực lượng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh, Công an huyện Kim Thành, thị xã Kinh Môn tổ chức tuần tra xử lý vi phạm trên tuyến QL17B qua địa phận thị xã Kinh Môn và huyện Kim Thành.

Đối với tình trạng xuống cấp QL17B qua địa bàn huyện Kim Thành, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 683/UBND-VP ngày 03/3/2021 đề nghị Bộ Giao thông vận tải cải tạo nâng cấp đoạn tuyến trên. Tuy nhiên, theo văn bản số



4887/BGTVT-KHĐT ngày 27/5/2021 của Bộ Giao thông vận tải, do nguồn vốn ngân sách hạn chế, việc bố trí kinh phí thực hiện dự án trên là khó khăn, Bộ Giao thông vận tải ghi nhận và sẽ phối hợp với UBND tỉnh nghiên cứu, tìm kiếm nguồn vốn phù hợp trong thời gian tới.

**2. Dọc hai bên Quốc lộ 5A thuộc địa bàn huyện Kim Thành, tình trạng xe container đỗ, dừng gây cản trở, chiếm dụng lòng, lề đường gây mất an toàn giao thông, nguy hiểm đến tính mạng của người dân, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý**

Do tốc độ đô thị hóa nên dân cư hai bên đường Quốc lộ 5 rất đông đúc; hiện có 06 khu công nghiệp, 02 Cụm công nghiệp và nhiều công ty lớn hoạt động dọc tuyến. Tuyến Quốc lộ 5 hiện đang trong tình trạng quá tải do lượng phương tiện lưu lượng giao thông rất lớn, gấp hơn 3 lần so với thiết kế khai thác (khoảng 50.000 đến 55.000 xe/ngày đêm, trong khi đó lưu lượng thiết kế của QL5 là 10.000 - 15.000 xe/ngày đêm); tuyến đường này có rất nhiều xe tải trọng lớn, xe container đi hỗn hợp với làn xe máy, xe đạp mà không được phân làn riêng. Trong số đó, có trên 50% số phương tiện là xe tải trên 10 tấn, xe container có tải trọng lớn.

**a) Về nội dung cử tri phản ánh “Dọc hai bên tuyến Quốc lộ 5A thuộc địa bàn huyện Kim Thành, tình trạng xe container dừng, đỗ gây cản trở, chiếm dụng lòng, lề đường gây mất ATGT, nguy hiểm đến tính mạng của người dân” là có, tuy nhiên tuyến Quốc lộ 5 ngoài những khu vực được cấm biển cấm, dừng đỗ theo quy định của Luật giao thông đường bộ thì các phương tiện vẫn được phép dừng đỗ không trên phần đường xe chạy.**

-Việc dừng đỗ của các phương tiện container nói trên chủ yếu xảy ra vào khung thời gian từ 11h-13h và 17h-19h; tập trung tại địa bàn các xã Tuấn Việt, Kim Xuyên, Phúc Thành, Kim Liên vị trí có nhà hàng, quán cơm nằm ven Quốc lộ 5

Thông qua công tác điều tra cơ bản tuyến Quốc lộ 5 hiện trên địa bàn các huyện, thành phố có các vị trí cấm biển cấm đỗ, cấm dừng như sau:

STT	Vị trí	Nội dung biển báo	Ghi chú
<b>1</b>	<b>HUYỆN KIM THÀNH: 12</b>		
	<b>Chiều Hà Nội – Hải Phòng</b>		
	Km62+900 (xã Lai Vu)	Cấm đỗ, cấm dừng phạm vi 600m	
	Km63+100 (xã Cộng Hòa)	Cấm đỗ, cấm dừng	
	Km64+800 (xã Cổ Dũng)	Cấm đỗ, cấm dừng phạm vi 500m	

	Km66+890 (xã Tuấn Việt)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 1500m	
	Km68+600 (xã Kim Xuyên)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 500m	
	Km75+310 (xã Kim Liên)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 800m	
<b>Chiều Hải Phòng – Hà Nội</b>			
	Km76+100 (xã Kim Liên)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 800m	
	Km71+150 (xã Phúc Thành)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 500m	
	Km68+250 (xã Kim Xuyên)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 1500m	
	Km65+850 (xã Cổ Dũg)	Cắm dừg với xe tải	
	Km64+950 (xã Cổ Dũg)	Cắm dừg với xe tải	
	Km63+580 (xã Cộng Hòa)	Cắm đõ, cắm dừg	
<b>2</b>	<b>THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG: 4</b>		
<b>Chiều Hà Nội – Hải Phòng</b>			
	Km54+550 (P. Nhị Châu)	Cắm đõ, cắm dừg	
	Km56+050 (P. Nam Đõg)	Cắm đõ, cắm dừg	
<b>Chiều Hải Phòng – Hà Nội</b>			
	Km54+680 (P. Nhị Châu)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 300m	
	Km47+450 (P. Tứ Minh)	Cắm dừg phạm vi 300m	
<b>3</b>	<b>HUYỆN CẨM GIÀNG: 9</b>		
<b>Chiều Hà Nội – Hải Phòng</b>			
	Km37+200 (xã Cẩm Điền)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 1200m	
	Km39+900 (xã Cẩm Phúc)	Cắm dừg	
	Km40+250 (xã Tân Trường)	Cắm đõ, cắm dừg	
	Km41+250 (xã Tân Trường)	Cắm đõ, cắm dừg	
	Km41+900 (xã Quý Dương)	Cắm đõ, cắm dừg phạm vi 800m	

<b>Chiều Hải Phòng – Hà Nội</b>		
Km43+400 (TT Lai Cách)	Cắm đỗ, cấm dừng phạm vi 500m	
Km40+500 (xã Tân Trường)	Cấm dừng	
Km40+180 (xã Tân Trường)	Cấm dừng phạm vi 500m	
Km38+050 (xã Cẩm Điền)	Cắm đỗ, cấm dừng phạm vi 500m	

### **b) Nguyên nhân**

- Trên tuyến Quốc lộ 5 có rất nhiều hộ kinh doanh, buôn bán như: nhà hàng ăn uống, ga-ra sửa chữa ô tô, cây xăng dầu...việc các loại xe container ra vào, đỗ dừng thường xuyên, tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông. Có một số trường hợp phương tiện giao thông bị hư hỏng không di chuyển được phải dừng đỗ trên đường để sửa chữa, khắc phục. Mặt khác có một số lái xe, chủ xe là những người có hộ khẩu thường trú tại địa bàn huyện Kim Thành như xã Tuấn Việt, Kim Xuyên, Phúc Thành, Kim Liên ở các địa điểm cạnh Quốc lộ 5 nên đã dừng đỗ để về nhà.

- Bên cạnh đó, hiện nay trên tuyến Quốc lộ 5 chưa có điểm nào dành cho xe ô tô dừng, đỗ nghỉ nên một số xe chạy đường dài phải dừng, đỗ nghỉ để tránh buồn ngủ khi điều khiển phương tiện.

- Ngoài những nguyên nhân chủ quan trên, còn có một phần nguyên nhân khách quan là do cán bộ, chiến sĩ Phòng Cảnh sát giao thông (là đơn vị được giao phân cấp quản lý tuyến Quốc lộ 5) trong thời gian qua do phải tập trung tham gia công tác phòng chống dịch tại 27 Chốt liên ngành cấp tỉnh theo Quyết định số 1380/QĐ-UBND ngày 09/5/2021 của UBND tỉnh Hải Dương nên việc thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm trên các tuyến Quốc lộ nói chung và tuyến Quốc lộ 5 nói riêng còn có hạn chế.

### **c) Các biện pháp đã triển khai**

- UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông thường xuyên tăng cường phối hợp với Công an các huyện Kim Thành, Cẩm Giàng, Bình Giang, Công an TP Hải Dương và Thanh tra Sở Giao thông vận tải có kế hoạch tuyên truyền nhắc nhở và kiên quyết xử lý tình trạng xe đỗ dừng và đón trả khách không đúng quy định trên tuyến Quốc lộ 5.

Hiện tại Trạm Kiểm soát giao thông Ngã Ba Hàng thuộc Phòng Cảnh sát giao thông là đơn vị được giao nhiệm vụ đảm bảo TTATGT trên tuyến Quốc lộ

5 vẫn thường xuyên bố trí lực lượng tuần tra kiểm soát 24/24h và phối hợp với các lực lượng khác để đảm bảo TTATGT trên tuyến Quốc lộ 5, tập trung xử lý các lỗi vi phạm là nguyên nhân xảy ra TNGT trong đó có lỗi dừng đỗ không đúng quy định.

- Phòng Cảnh sát giao thông đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT và tổ chức ký cam kết với các nhà hàng, quán cơm, gara sửa chữa ô tô dọc tuyến Quốc lộ 5 trên địa bàn các huyện Kim Thành, Cẩm Giàng, Bình Giang, Công an TP Hải Dương .

- Thường xuyên bố trí phân công lực lượng vào các khung giờ, địa điểm mà các phương tiện hay đỗ, dừng không đúng quy định để xử lý theo quy định của pháp luật.

**Kết quả cụ thể như sau:** Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 4/6/2021 lực lượng Cảnh sát giao thông đã kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính, xử phạt **236 trường hợp** về các hành vi dừng, đỗ xe không đúng quy định, thu nộp Kho bạc **119.600.000 đồng**. Trong đó, riêng địa bàn huyện Kim Thành lực lượng Cảnh sát giao thông đã xử phạt **175 trường hợp** vi phạm dừng, đỗ không đúng quy định, thu nộp Kho bạc **85.200.000 đồng**.

#### **d) Các giải pháp trong thời gian tới**

- UBND tỉnh giao Công an tỉnh tiếp tục chỉ đạo Phòng Cảnh sát giao thông tăng cường lực lượng và phối hợp với Công an huyện Kim Thành, Cẩm Giàng, Bình Giang, Công an TP Hải Dương kiểm tra xử lý nghiêm các phương tiện dừng đỗ gây mất TTATGT trên tuyến Quốc lộ 5.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT và tổ chức ký cam kết với các hộ kinh doanh dịch vụ như nhà hàng, quán cơm...dọc tuyến Quốc lộ 5.

- Tiếp tục đề xuất kiến nghị với các sở, ban ngành về các bất hợp lý trong tổ chức giao thông trên tuyến Quốc lộ 5 để kịp thời khắc phục nhằm đảm bảo TTATGT trên tuyến.

**3. Cử tri một số địa phương phản ánh việc quản lý công dân, quản lý đất đai tại các khu dân cư mới chưa thống nhất, đồng bộ do chủ đầu tư chậm bàn giao cho chính quyền, đề nghị tỉnh có biện pháp chỉ đạo.**

Việc bàn giao các Khu dân cư, khu đô thị mới cho chính quyền địa phương quản lý chỉ được thực hiện khi Chủ đầu tư thi công hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật của dự án và được Hội đồng nghiệm thu cơ sở, Sở Xây

dựng kiểm tra công tác nghiệm thu và UBND tỉnh chấp thuận kết quả nghiệm thu của Chủ đầu tư.

Trong thời gian qua với vai trò là cơ quan Thường trực Hội đồng nghiệm thu tỉnh, Sở Xây dựng đã ban hành nhiều văn bản tham mưu, báo cáo Tỉnh ủy, UBND tỉnh và thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc Hội đồng nghiệm thu cơ sở nơi có dự án, các chủ đầu tư về việc đẩy nhanh công tác nghiệm thu, bàn giao các dự án khu đô thị mới, khu dân cư mới trên địa bàn tỉnh; Sở Xây dựng tổng hợp báo cáo các vướng mắc khó khăn và đề xuất một số biện pháp để đẩy nhanh công tác kiểm tra nghiệm thu, bàn giao các dự án khu đô thị, khu dân cư mới. Tuy nhiên, cho đến nay tiến độ kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao còn chậm, gặp nhiều khó khăn, chưa hoàn thành so với kế hoạch đã đề ra; có nhiều nguyên nhân dẫn đến việc nghiệm thu các dự án còn chậm, cụ thể như sau:

### **3.1. Các khó khăn, vướng mắc**

#### **3.1.1. Về nguyên nhân khách quan**

- Chính sách của Nhà nước về đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng có nhiều thay đổi, chưa đồng bộ nhất là đối với các dự án phát triển đô thị, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư mới; trong đó, giao quyền quản lý, thực hiện và nghiệm thu cho các Chủ đầu tư, còn cơ quan Nhà nước thực hiện hậu kiểm (kiểm tra công tác nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng sau khi Chủ đầu tư đã tổ chức thi công xong hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án).

- Chưa có ràng buộc pháp lý về trách nhiệm của Chủ đầu tư khi dự án bị kéo dài, chậm tiến độ.

- Đối với loại dự án thực hiện theo cơ chế đổi đất lấy hạ tầng lần đầu thực hiện tại tỉnh (cơ chế thí điểm), trong khi hệ thống văn bản pháp luật của Nhà nước chưa có hướng dẫn đối với loại dự án này, dẫn đến lúng túng, gặp nhiều khó khăn, vướng mắc khi nghiệm thu, quyết toán dự án; thực tế trong quá trình thực hiện Tỉnh đều phải hỏi các Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn để thực hiện.

- Công tác giải phóng mặt bằng: hầu hết các dự án bị chậm; bàn giao mặt bằng không đảm bảo tiến độ dẫn đến Chủ đầu tư tổ chức thi công hạ tầng kỹ thuật không đồng bộ, kéo dài thời gian thực hiện dự án. Hiện nay nhiều dự án đã được nghiệm thu có điều kiện nhưng vẫn còn một phần chưa GPMB.

#### **1.2. Về nguyên nhân chủ quan**

- Chủ đầu tư: Nhân sự có sự thay đổi do thời gian thực hiện dự án kéo dài (thường từ 5-15 năm); lưu trữ hồ sơ dự án không được cập nhật thường xuyên, thất lạc dẫn đến việc tổng hợp, chỉnh lý, hoàn thiện hồ sơ gặp nhiều khó khăn

khi thực hiện công tác nghiệm thu. Năng lực của một số Chủ đầu tư còn hạn chế, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm; chây ì, thiếu trách nhiệm chưa tập trung nguồn lực để thi công khắc phục những tồn tại ngoài hiện trường đã được HĐNT các cấp chỉ ra dẫn đến thời gian thi công dự án kéo dài. Nhiều Chủ đầu tư chưa chú trọng trong công tác quản lý chất lượng, chất lượng một số hạng mục công trình xây dựng phải khắc phục để đảm bảo yêu cầu của dự án và thiết kế; tiến độ khắc phục những tồn tại rất chậm; hồ sơ pháp lý và tài liệu quản lý chất lượng công trình chưa được thiết lập kịp thời, lưu trữ đầy đủ theo quy định pháp luật, làm cản trở đến việc kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao các dự án. Tại những thời điểm thị trường bất động sản trầm lắng, Chủ đầu tư thi công cầm chừng hoặc chỉ thi công theo khu vực có vị trí tốt, không thi công đồng bộ dự án dẫn đến tiến độ bị kéo dài. Một số dự án mặt bằng đã giải phóng xong và được bàn giao đất, tuy nhiên chủ đầu tư chưa thi công hoàn thiện các công trình hạ tầng kỹ thuật.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Chưa quan tâm trong việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án; công tác giải phóng mặt bằng kéo dài; việc kiểm tra công tác nghiệm thu còn chậm. Chất lượng thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu chưa đạt yêu cầu làm ảnh hưởng đến tiến độ nghiệm thu chung của tỉnh. Cá biệt, còn có địa phương chưa tổ chức thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu các dự án hoàn thành theo quy định.

- Chưa kiên quyết xử lý đối với Chủ đầu tư chậm tiến độ, kéo dài; việc giãn tiến độ dự án, ra hạn nhiều lần cho chủ đầu tư nên thấy dễ thì Chủ đầu tư cố tình chây ì.

- Việc lựa chọn Chủ đầu tư thực hiện dự án chưa tốt, nên nhiều Chủ đầu tư năng lực và trách nhiệm yếu nhưng vẫn tiếp tục được thực hiện dự án mới.

### **3.2. Về trách nhiệm của các đơn vị liên quan**

\* Trách nhiệm chính thuộc về Chủ đầu tư.

\* Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước:

- Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Về nguyên tắc Sở Xây dựng chỉ tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu khi Dự án được thi công hoàn thành (hoàn thành giai đoạn thực hiện đầu tư), đồng thời có báo cáo hoàn thành dự án của Chủ đầu tư và Hội đồng nghiệm thu cơ sở. Trong thời gian qua, mặc dù đã cố gắng, quyết liệt chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn cho UBND cấp huyện và các Chủ đầu tư dự án nhưng những vướng mắc cụ thể phải do chính quyền địa phương thực hiện như về GPMB, lập báo cáo hoàn thành; Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn

độc, theo dõi tiến độ dự án, lập, thẩm định và phê duyệt dự án điều chỉnh, gia hạn tiến độ thực hiện dự án; Chủ đầu tư triển khai thực hiện đầu tư xây dựng và lập hồ sơ hoàn thành gửi Sở Xây dựng và HĐNT cơ sở mới có cơ sở tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu dự án của Chủ đầu tư; qua kiểm tra hồ sơ hoàn thành công trình và hiện trường, Sở Xây dựng và HĐNT cơ sở đã chỉ ra các tồn tại, yêu cầu Chủ đầu tư khắc phục, tuy nhiên tiến độ khắc phục của Chủ đầu tư rất chậm, ảnh hưởng đến tiến độ nghiệm thu các dự án khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh.

- Trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi có dự án trong việc giải phóng mặt bằng chậm; chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt bộ phận chuyên môn trong việc kiểm tra công tác nghiệm thu dự án, chưa có báo cáo hoàn thành Dự án trình Hội đồng nghiệm thu cấp tỉnh.

- Trách nhiệm của Sở ngành liên quan được UBND tỉnh giao theo dõi, đôn đốc tiến độ dự án đến khi hoàn thành, quyết toán, bàn giao các dự án nhưng chưa xử lý kiên quyết đối với Chủ đầu tư chậm tiến độ mà vẫn ra hạn tiến độ nhiều lần khi lý do ra hạn chưa hợp lý. Chưa có ràng buộc pháp lý đủ mạnh trong hồ sơ yêu cầu và trong hợp đồng giữa địa phương nơi dự án với Chủ đầu tư về đảm bảo tiến độ dự án.

- Đồ án quy hoạch của một số dự án điều chỉnh nhiều lần dẫn đến phải điều chỉnh dự án; việc điều chỉnh dự án chưa kịp thời, thường rất chậm; cơ quan đề xuất điều chỉnh dự án không kiểm tra đôn đốc Chủ đầu tư thực hiện đảm bảo tiến độ dự án.

- Công tác nghiệm thu: Để xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, bàn giao, thanh quyết toán các dự án khu dân cư, khu đô thị mới trên địa bàn tỉnh và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân sớm được xây dựng công trình, Tỉnh ủy Hải Dương đã ban hành Thông báo số 1947-TB/TU ngày 01-9-2020, trong đó cho phép nghiệm thu theo từng phân khu đối với các dự án trên 20ha..., cho phép nghiệm thu các công trình hạ tầng kỹ thuật trên phần diện tích đã GPMB đối với các dự án còn vướng mắc trong công tác GPMB... Tuy nhiên, do dự án chưa được nghiệm thu toàn bộ dẫn đến việc kết nối hạ tầng với khu vực xung quanh chưa đồng bộ.

Để đẩy nhanh công tác kiểm tra, nghiệm thu bàn giao các dự án khu đô thị, khu dân cư trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian tới, giao Sở Xây dựng tiếp tục tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý.

Trên đây là tổng hợp trả lời những ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh trước kỳ họp thứ 15, HĐND tỉnh khóa XVI, UBND tỉnh xin báo cáo HĐND tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, Trung (11b).

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Dương Thái**